

Số: 250 /BTNMT-VP**V/v Chương trình công tác năm 2012 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường***Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2012***Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; trên cơ sở Chương trình công tác năm 2012 và danh mục đề án trong Chương trình công tác năm 2012 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo công văn: số 66/VPCP-TH-m ngày 19 tháng 01 năm 2012, số 122/VPCP-TH ngày 07 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ; căn cứ Điều 11 Quy chế làm việc của Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về xây dựng chương trình công tác, Bộ ban hành Chương trình công tác năm 2012 thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ với các nội dung cụ thể như sau:

Phần thứ nhất**KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2012****I. CÁC NHIỆM VỤ CHUNG**

Mục tiêu tổng quát của năm 2012 là ngành tài nguyên và môi trường tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành khác thực hiện nghiêm túc các biện pháp ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2011 gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; phối hợp chặt chẽ với các địa phương giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để trình Quốc hội khóa XIII thông qua tại Kỳ họp thứ 3; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi); nghiên cứu xây dựng các dự án Luật: Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật Bảo vệ môi trường (sửa

đôi); Luật Khí tượng thủy văn; Luật Đo đạc và bản đồ; tổ chức thực hiện các chiến lược và kế hoạch dài hạn được Chính phủ phê duyệt.

2. Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành tài nguyên và môi trường. Hoàn thiện và ổn định bộ máy tổ chức Bộ Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2011 - 2016 của Chính phủ; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ ngành tài nguyên và môi trường từ Trung ương đến địa phương; tập trung hoàn thiện tổ chức, bộ phận chuyên môn định giá đất, tổ chức phát triển quỹ đất, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, biển và hải đảo ở địa phương; đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Tiến hành phân khai, giao và triển khai kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 ngay sau khi có Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc Ngân sách nhà nước năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Xây dựng Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh việc triển khai Nghị quyết số 27/NQ-CP của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; chủ trương của Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm phát huy tối đa nguồn lực tài nguyên và môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Nghiên cứu đổi mới, xây dựng các cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn cho hoạt động tài nguyên và môi trường, bao gồm các nguồn vốn: Ngân sách nhà nước, xã hội, ODA và các nguồn vốn khác; khuyến khích đầu tư cả trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn chi thường xuyên, nguồn vốn ODA. Tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm, dự án cấp bách của Chính phủ và các dự án trọng điểm của Bộ, các dự án có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng ngay trong năm 2012.

5. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra cơ bản để phục vụ trực tiếp quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình khoa học và công nghệ cấp nhà nước giai đoạn 2011 - 2015: Chương trình khoa học và công nghệ về biến đổi khí hậu; Chương trình khoa học và công nghệ nghiên cứu khắc phục hậu quả lâu dài chất da cam/dioxin do Mỹ sử

dụng trong chiến tranh ở Việt Nam đối với môi trường và sức khỏe con người. Xây dựng và triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ về biến đổi khí hậu, nghiên cứu về tiềm năng khí hydrat ở các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; từng bước hiện đại hoá mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường, trọng tâm là mạng lưới quan trắc khí tượng, thủy văn phục vụ dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ; tăng cường năng lực, thiết bị để từng bước cảnh báo, dự báo được các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lũ quét, trượt lở đất, mưa lớn, tố, lốc; điều tra cơ bản, đánh giá tổng hợp tài nguyên đất, nước, khoáng sản; điều tra, đánh giá hiện trạng môi trường; điều tra tài nguyên và môi trường biển; điều tra, đánh giá tác động, giám sát biến động vỏ trái đất và dự báo, cảnh báo động đất, sóng thần.

6. Tăng cường phân cấp quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện chương trình cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đủ mạnh, trong sạch từ Trung ương đến địa phương, cơ sở.

7. Triển khai các hoạt động thiết thực và hiệu quả để chào mừng Kỷ niệm 10 năm thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường (2002 - 2012).

II. NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC CHUYÊN NGÀNH

1. Lĩnh vực đất đai

Tập trung phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan hoàn thành tốt việc Tổng kết Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 7 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổng hợp báo cáo trình Ban Chỉ đạo cho ý kiến lần thứ nhất trong tháng 01 năm 2012, Ban Chỉ đạo báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến trong tháng 3 năm 2012. Tập trung triển khai việc tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 để trình Chính phủ vào tháng 6 năm 2012, dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 4 (năm 2012), Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5 (năm 2013).

Tiếp tục chỉ đạo triển khai nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và triển khai Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành đất đai. Hoàn thiện các quy định về hệ thống thông tin đất đai, chuẩn cơ sở dữ liệu đất đai. Tổ chức thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) của các cấp. Thí điểm kiện toàn hệ thống các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất

thành một cấp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; thí điểm chuyển tổ chức phát triển quỹ đất đang hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Chỉ đạo công bố bảng giá đất năm 2012 và xây dựng bảng giá đất năm 2013; tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất của các dự án đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; kiên quyết thu hồi đất sử dụng không đúng quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả.

2. Lĩnh vực môi trường

Nghiên cứu, đánh giá toàn diện tác động của Luật Bảo vệ môi trường 2005 theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh, thống nhất chức năng quản lý tiến tới việc sửa đổi Luật Bảo vệ Môi trường năm 2005, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 8 năm 2013; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư; các văn bản xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự các vi phạm về môi trường; hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học; tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường giai đoạn 2012 - 2015; xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về những vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường giai đoạn 2012 - 2020.

Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn chi sự nghiệp môi trường, đa dạng hóa đầu tư cho bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; cải thiện chất lượng môi trường, kiểm soát, xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm; thực hiện đồng bộ các biện pháp về phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động quản lý chất thải.

3. Lĩnh vực tài nguyên nước

Hoàn thiện dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XIII. Xây dựng các nghị định: hướng dẫn thi hành Luật, xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác để triển khai Luật sau khi được Quốc hội thông qua.

Xây dựng Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia; trình Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước; tập trung hoàn thiện, trình Chính phủ các Đề án: Theo dõi, giám sát nguồn nước xuyên biên giới; Theo dõi biến động nguồn nước, các hoạt động khai thác, sử dụng nước ngoài biên giới phía thượng nguồn lưu vực

sông Hồng, sông Mê Công; Kiểm kê tài nguyên nước quốc gia; Bảo vệ nước dưới đất các đô thị lớn; Đề án quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước hệ thống sông quốc tế.

Triển khai xây dựng các quy trình vận hành liên hồ chứa, nhất là quy trình vận hành liên hồ trong mùa cạn. Trong đó, hoàn thiện quy trình vận hành liên hồ chứa mùa cạn trên lưu vực sông Hồng và 04 lưu vực sông miền Trung và Tây Nguyên. Giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải. Theo dõi, đánh giá, dự báo tình hình suy thoái, cạn kiệt, xâm nhập mặn nguồn nước; xác định dòng chảy tối thiểu trên một số lưu vực sông lớn, quan trọng.

Tăng cường công tác điều tra đánh giá tài nguyên nước; triển khai xây dựng các trạm quan trắc tài nguyên nước, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên nước; đẩy mạnh thực hiện công tác quy hoạch tài nguyên nước; công tác cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất.

4. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tổ chức thực hiện Luật Khoáng sản và Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiến hành khoanh định khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ; khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; khoanh định các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Mở rộng công tác điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là tài nguyên khoáng sản biển, điều tra môi trường địa chất và tai biến địa chất; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tổ chức xác định tiền sử dụng số liệu, thông tin về kết quả điều tra, thăm dò khoáng sản của Nhà nước. Thực hiện các đề án: thăm dò quặng urani khu Pà Lừa - Pà Rông, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam; điều tra, đánh giá tổng thể tài nguyên than phần đất liền, bể Sông Hồng; điều tra, đánh giá tổng thể quặng bauxit, quặng sắt laterit miền Nam Việt Nam; đánh giá tiềm năng tài nguyên urani Việt Nam; điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ thảm họa trượt lở đất đá ở các vùng núi Việt Nam.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản, đặc biệt quan tâm tới công tác hậu kiểm sau khi cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; kiên quyết xử lý và kiến nghị xử lý với những địa phương và tổ chức, cá nhân doanh nghiệp có hành vi cố tình vi phạm pháp luật về khoáng sản.

5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Xây dựng Luật Khí tượng thủy văn, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 8 năm 2013; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn

quốc gia đến năm 2020; triển khai thực hiện Chiến lược, Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu và các đề án, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP-RCC); ưu tiên nguồn lực cho các vùng xung yếu, ven biển. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu để lồng ghép vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, vùng, địa phương và trên phạm vi cả nước.

Đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa công nghệ dự báo và mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn 2010 - 2012; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo cho các cơ sở nghiên cứu, dự báo về thiên tai, biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo thời tiết, khí tượng thủy văn phục vụ sản xuất và đời sống; triển khai thực hiện các dự án về lập bản đồ phân vùng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, ưu tiên thực hiện trước việc lập bản đồ phân vùng, phục vụ cảnh báo cho địa phương có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất. Thực hiện lắp đặt các trạm đo mưa nhân dân gắn với thiết bị cảnh báo tự động ở những vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất để chính quyền địa phương hướng dẫn nhân dân chủ động phòng, tránh.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về nguy cơ của biến đổi khí hậu và những biện pháp thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Phối hợp với các Bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất triển khai các kết quả của Hội nghị COP17/CMP7 về thực hiện Công ước khung biến đổi khí hậu và Nghị định thư Kyoto. Mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động khí tượng thủy văn; triển khai có hiệu quả việc xã hội hoá công tác khí tượng thủy văn, đặc biệt là công tác dự báo và thông tin phục vụ cho các hoạt động kinh tế.

6. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Xây dựng Luật Đo đạc và bản đồ; xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ. Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/10.000 gắn với mô hình số độ cao phủ trùm cả nước; cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2000, 1/5000 các khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm; chuyển giao cơ sở dữ liệu, công nghệ và tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu cho các địa phương, các Bộ, ngành để sản phẩm sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai.

Tiếp tục hoàn chỉnh hệ quy chiếu quốc gia, hiện chỉnh và xuất bản mới atlas quốc gia; xây dựng hệ thống bản đồ nền phục vụ công tác thống kê, kiểm kê định kỳ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Xây dựng mô hình số độ cao, độ chính xác cao khu vực đồng bằng và ven biển phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và quy hoạch ứng phó với nước biển dâng. Triển khai

xây dựng mạng lưới trạm định vị toàn cầu bằng vệ tinh trên lãnh thổ Việt Nam; xây dựng dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa hình cơ bản phục vụ quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và giám sát tài nguyên và môi trường của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Tăng cường hệ thống thiết bị công nghệ và hoàn thiện các dữ liệu bản đồ đã được phê duyệt danh mục để đưa lên mạng Internet, đảm bảo an toàn dữ liệu, góp phần tích cực tuyên truyền về chủ quyền biên giới và biển đảo quốc gia.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia, phấn đấu hoàn thành cơ bản nhiệm vụ này trong năm 2012; đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác tăng dày, tôn tạo và hiện đại hóa hệ thống mốc biên giới Việt Nam - Lào; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

7. Lĩnh vực quản lý biển và hải đảo

Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý nhà nước về biển và hải đảo, trong đó tập trung xây dựng Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 3 năm 2013, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 5 (năm 2013), Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6 (năm 2013); xây dựng các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009 về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo. Triển khai thực hiện Chiến lược sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thiện cơ chế xây dựng, quản lý, khai thác dữ liệu về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển, hải đảo Việt Nam. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án của Chính phủ giao. Nâng cao năng lực cơ quan quản lý nhà nước về biển và hải đảo; từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển, hải đảo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về vai trò, vị trí chiến lược của công tác biển và hải đảo; tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực biển và hải đảo; chú trọng hợp tác với các nước trong khu vực Biển Đông.

Phần thứ hai

DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, VĂN BẢN NĂM 2012

Các đề án, văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2012 được xây dựng trên cơ sở triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chương trình công tác năm 2012 của Chính phủ, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ và đề xuất của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (Danh mục các đề án, văn bản tại Phụ lục kèm theo). Các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng được quy định tại Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2012 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ Chương trình công tác năm 2012 của Bộ; Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2012 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; Chương trình hành động của Bộ triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 để xây dựng Chương trình công tác năm 2012 của đơn vị.

Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch và Vụ Pháp chế chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình công tác của Bộ; định kỳ hằng tháng, hằng quý tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và các cơ quan chức năng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (các Vụ: TH, KGVX, KTN);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ; Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Ban cán sự đảng, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP(TH).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang

Phụ lục.
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2012
(Kèm theo Công văn số 250 /BTNMT-VP ngày 09 tháng 02 năm 2012)

STT	Tên đề án	Thời gian trình (tháng)		Ghi chú
		Trình BT	CP, TTg	
I. Tổng cục Quản lý đất đai				
1.	Tổng kết Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	Tháng 1	Tháng 2	Trình BCT Quý I năm 2012, trình HNTW5
2.	Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành đất đai.	Tháng 2	Tháng 3	Chuyển từ CTCT 2011
3.	Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo mô hình tập trung thống nhất từ trung ương đến cấp tỉnh, huyện	Tháng 2	Tháng 3	Chi thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011
4.	Luật Đất đai (sửa đổi).	Tháng 5	Tháng 6	CT XD Luật năm 2012
5.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý đất đai.	Tháng 5	Tháng 6	
II. Tổng cục Môi trường				
6.	Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng giai đoạn 2012 - 2020.	Tháng 5	Tháng 6	Chuyển từ CTCT 2011
7.	Kế hoạch hành động bảo vệ môi trường giai đoạn 2011 - 2020.	Tháng 5	Tháng 6	Chuyển từ CTCT 2011
8.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường.	Tháng 5	Tháng 6	
9.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước.	Tháng 5	Tháng 6	
10.	Đề án xử lý tổng thể ô nhiễm môi trường làng nghề.	Tháng 8	Tháng 9	Chuyển từ CTCT 2011

STT	Tên đề án	Thời gian trình (tháng)		Ghi chú
		Trình BT	CP, TTg	
11.	Quyết định thay thế Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản.	Tháng 8	Tháng 9	
12.	Đề án tăng cường năng lực thực thi pháp luật và hệ thống thanh tra về bảo vệ môi trường từ Trung ương đến địa phương.	Tháng 9	Tháng 10	Chuyển từ CTCT 2011
13.	Đề án bảo tồn đa dạng sinh học nhằm giảm thiểu hậu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu.	Tháng 10	Tháng 11	Chuyển từ CTCT 2011
14.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý khu bảo tồn đa dạng sinh học.	Tháng 10	Tháng 11	Chuyển từ CTCT 2011
15.	Nghị quyết của Chính phủ về những vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường giai đoạn 2012 - 2020	Tháng 11	Tháng 12	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012
III. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam				
16.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	Tháng 5	Tháng 6	
IV. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản				
17.	Đề án khoanh định khu vực khoáng sản phân tán nhỏ lẻ.	Tháng 2	Tháng 3	
18.	Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	Tháng 5	Tháng 6	
19.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản	Tháng 5	Tháng 6	
20.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với người làm nghề địa chất, khoáng sản.	Tháng 9	Tháng 10	

STT	Tên đề án	Thời gian trình (tháng)		Ghi chú
		Trình BT	CP, TTg	
V. Cục Quản lý tài nguyên nước				
21.	Đề án bảo vệ nước dưới đất ở các đô thị lớn.	Tháng 8	Tháng 9	
22.	Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia.	Tháng 9	Tháng 10	Trình BCT tháng 12/2012
23.	Kế hoạch hành động quốc gia về nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước.	Tháng 10	Tháng 11	
24.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi các ngành, nghề đối với viên chức ngành tài nguyên nước.	Tháng 10	Tháng 11	
25.	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).	Tháng 11	Tháng 12	
26.	Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.	Tháng 11	Tháng 12	
VI. Cục Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu				
27.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ủy ban quốc gia về biến đổi khí hậu.		Tháng 1	Ban hành tại QĐ số 43/QĐ-TTg (09/01/2012)
28.	Đề án quản lý phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, quản lý các hoạt động kinh doanh tín chỉ carbon ra thị trường thế giới.	Tháng 6	Tháng 7	
29.	Đề án tăng cường năng lực báo tin động đất, cảnh báo sóng thần.	Tháng 9	Tháng 10	
VII. Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam				
30.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22/01/2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ.	Tháng 5	Tháng 6	Chuyển từ CTCT 2011
31.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với người làm nghề đo đạc, bản đồ.	Tháng 10	Tháng 11	

STT	Tên đề án	Thời gian trình (tháng)		Ghi chú
		Trình BT	CP, TTg	
VIII. Vụ Tổ chức cán bộ				
32.	Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường (thay thế Nghị định 25/2008/NĐ-CP).	Tháng 2	Tháng 3	
IX. Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường				
33.	Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030.	Tháng 3	Tháng 4	Tổng cục Môi trường đồng trình
34.	Chiến lược sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030.	Tháng 5	Tháng 6	Tổng cục B&HĐVN đồng trình
35.	Dự án quản lý và sử dụng tài nguyên thuộc Đề án những giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.	Tháng 5	Tháng 6	Chuyển từ CTCT 2011
X. Trung tâm Khí tượng thủy văn quốc gia				
36.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Tháng 5	Tháng 6	

5